

QUYẾT ĐỊNH
Phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực
Công Thương trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với tổ chức, cá nhân (gọi chung là cơ sở) sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương.

2. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Trong việc cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở, xem xét đề cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sau:

1. Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế nhỏ hơn các cơ sở quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

2. Cơ sở bán buôn, bán lẻ thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân trên địa bàn; chuỗi siêu thị mini và chuỗi cửa hàng tiện lợi có diện tích tương đương siêu thị mini theo quy định của pháp luật.

3. Cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh tại cùng một địa điểm có công suất thiết kế theo quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc quy định tại khoản 8 và khoản 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, có quy mô sản xuất sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Trong tiếp nhận Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm; tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận có liên quan đến an toàn thực phẩm

1. Phân cấp cho Sở Công Thương thực hiện tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đối với đối tượng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tiếp nhận Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại điểm

b, d, đ và e khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, theo Mẫu Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm ban hành kèm theo Quyết định này; hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh niêm yết công khai bản cam kết tại đơn vị và thực hiện đảm bảo các nội dung đã cam kết.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức quy định pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

c) Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý an toàn thực phẩm trong phạm vi, lĩnh vực quản lý; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý; xử lý vi phạm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm; thực hiện thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo quy định.

đ) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, thẩm định cơ sở cấp mới, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) của các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm theo phân cấp.

e) Tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ bản tự công bố sản phẩm và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan đối với các cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 16 Thông tư số 38/2025/TT-BCT.

g) Thực hiện tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của tỉnh theo quy định. Kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi cho phù hợp.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

b) Bố trí nguồn lực, tổ chức bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

c) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn.

d) Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định này; tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở, xem xét đề cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo phân cấp.

đ) Tổ chức kiểm tra, hậu kiểm, giám sát về an toàn thực phẩm theo quy định; phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trên địa bàn; xử lý vi phạm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm; thực hiện thu hồi và xử lý đối với thực phẩm không bảo đảm an toàn theo quy định; phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định.

e) Thực hiện tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ bản tự công bố sản phẩm và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan đối với các sản phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

g) Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc khi có yêu cầu, báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2026 và thay thế Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được sử dụng đến khi Giấy chứng nhận hết thời hạn.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm thông tin - hội nghị - nhà khách tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lương

MẪU BẢN CAM KẾT

(Kèm theo Quyết định số/2025/QĐ-UBND)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM**

Kính gửi: UBND xã, phường.....

Tên cơ sở:
 Đại diện cơ sở/chức vụ:
 Địa chỉ trụ sở chính:
 Địa chỉ sản xuất/kinh doanh:
 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:
 Ngày cấp: Nơi cấp:
 Sản phẩm sản xuất/kinh doanh:
 Căn cước số: Ngày cấp:
 Nơi cấp:
 Điện thoại:

Cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương như sau:

1. Đảm bảo nguyên liệu và sản phẩm sản xuất, kinh doanh không bị ảnh hưởng bởi các nguồn ô nhiễm và độc hại;
2. Có đủ nước đạt quy chuẩn kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Có trang thiết bị phù hợp để sản xuất, kinh doanh thực phẩm không gây độc hại, gây ô nhiễm cho thực phẩm;
4. Sử dụng nguyên liệu, hóa chất, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; đảm bảo đúng liều lượng, giới hạn và nằm trong danh mục cho phép;
5. Tuân thủ quy định về sức khỏe, kiến thức và thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất thực phẩm;
6. Thu gom, xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;
7. Duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và lưu giữ thông tin liên quan đến việc mua bán bảo đảm truy xuất được nguồn gốc thực phẩm.

Tôi cam kết thực hiện đúng các quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm với UBND xã/phường và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra tình trạng mất an toàn thực phẩm.

Bản cam kết này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, cơ quan quản lý giữ 01 bản, cơ sở giữ 01 bản./.

Điện Biên, ngàytháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên)